

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA
Số: 33/2019/QĐST - HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Châu, ngày 11 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST/HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều O.

Bị đơn: Anh Trần Bắc H.

Cùng có địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn T C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Thuận Châu, do cho ông Quảng Trọng Hùng - Trưởng phòng KHKD Agribank Chi nhánh huyện Thuận Châu là người đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Tiểu khu 14, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Trần Bắc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Giao cháu Trần Thanh T. Sinh ngày 26/11/2014 cho chị Chị Nguyễn Thị Kiều O được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (*Đủ 18 tuổi*). Anh Trần Bắc H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*), thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2019 cho đến khi cháu T trưởng thành. Anh Trần Bắc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

b) Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về nợ chung: Các đương sự thống nhất thỏa thuận trách nhiệm thanh toán nợ như sau:

Tính đến ngày 04/4/2019 chị O, anh H còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Thuận Châu số tiền dư nợ gốc là: 284.300.000đ (*Hai trăm tám mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng chẵn*);

Chị Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện là người trực tiếp hàng quý thanh toán nợ gốc + lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc và lãi;

Anh Trần Bắc Hưng tự nguyện thanh toán lại cho chị Oanh 1/2 giá trị tổng nợ gốc + lãi hàng quý do chị O đã thanh toán trước cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Thuận Châu cho đến khi kết thúc hợp đồng tín dụng đã ký kết số: TT20.4/HĐTD. Mã KH: 7906-119871289 ngày 24/11/2015.

d) Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm giải quyết ly hôn là: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Chị Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện nộp thay anh H án phí cấp dưỡng nuôi con chung là: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là 300.000đ theo biên lai thu số: AA/2016/0001493, ngày 25/12/2018.

Chị Nguyễn Thị Kiều O tự nguyện nộp án phí đối với nghĩa vụ thanh toán nợ chung là: 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng chẵn*).

Anh Trần Bắc H tự nguyện nộp án phí đối với nghĩa vụ thanh toán nợ chung là: 3.107.500đ (*Ba triệu một trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND h. Thuận Châu (2 bản);
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS h. Thuận Châu;
- UBND thị trấn Thuận Châu,
h. Thuận Châu, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt